

Số: 161 /CYT- KHTC

V/v Thực hiện Chương trình hành
động của Bộ GTVT về chỉ đạo
điều hành thực hiện nhiệm vụ Kế
hoạch ngân sách năm 2016

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2016

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Cục


Thực hiện Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải tại Quyết định số 179/QĐ-BGTVT-TC ngày 19/01/2016 về ban hành Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016. Cục Y tế yêu cầu các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Các đơn vị nghiên cứu kỹ Chương trình hành động của Bộ GTVT về những nhiệm vụ chủ yếu trong việc thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 được ban hành tại Quyết định số 179/QĐ-BGTVT ngày 19/01/2016, để áp dụng vào thực tế tại đơn vị mình, sao cho việc sử dụng ngân sách được nhà nước hỗ trợ hiệu quả, tuyệt đối không được để thất thoát, lãng phí trong việc sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản đã giao cho đơn vị quản lý, sử dụng.

2. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm quán triệt nội dung Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ GTVT về những nhiệm vụ chủ yếu trong chỉ đạo điều hành ngân sách nhà nước năm 2016 tới toàn thể cán nhân viên, y bác sỹ và người lao động trong đơn vị mình. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động của Bộ GTVT đã ban hành.

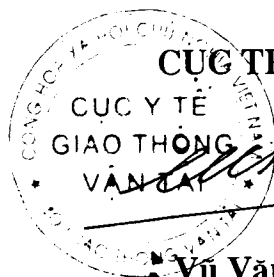
3. Về báo cáo kết quả thực hiện: Các đơn vị có trách nhiệm báo cáo kết quả về Cục Y tế để tổng hợp báo cáo Bộ GTVT trước ngày 15 hàng tháng.

Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có các phát sinh vướng mắc, báo cáo Cục để tổng hợp báo cáo Bộ xem xét giải quyết./.

(Gửi kèm Quyết định số 179/QĐ-BGTVT ngày 19/01/2016 ban hành Chương trình hành động về thực hiện nhiệm vụ kế hoạch ngân sách năm 2016) 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cục;
- Lưu KHTC, VT.



CỤC TRƯỞNG

CỤC Y TẾ
GIAO THÔNG
VẬN TẢI

Vũ Văn Triển

Số: ~~179~~/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2016

CỤC Y TẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CÔNG VĂN ĐẾN

28 -01- 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016

184

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.

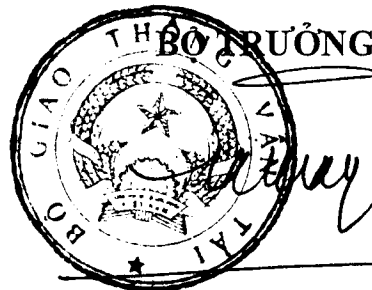
Điều 2. Các cơ quan, đơn vị trong ngành giao thông vận tải có trách nhiệm quán triệt nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo kết quả về Bộ Giao thông vận tải trước ngày 15 hàng tháng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 4

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Ban Cán sự Đảng-Bộ GTVT;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- UB ATGT Quốc gia;
- Công đoàn GTVTVN;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Lưu VT, KHĐT (05 bản).



Đinh La Thăng

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016
(Ban hành kèm theo Quyết định số 179 /QĐ-BGTVT ngày 19 /01/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

MỤC TIÊU:

Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 98/2015/QH13 ngày 10/11/2015 và được Chính phủ triển khai tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016: *“Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn năm 2015, chú trọng cải thiện chất lượng tăng trưởng, bảo đảm phát triển bền vững. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ công bằng xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính và xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tạo sự chuyển biến rõ nét về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quốc phòng, an ninh, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế”*.

Năm 2016 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, năm đầu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Ngành GTVT xác định phương châm hành động của toàn ngành năm 2016 là *“Chủ động, sáng tạo, quyết liệt thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng”*.

Trên cơ sở mục tiêu và phương châm hành động trên, để triển khai và hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao phó trong năm 2016, Bộ Giao thông vận tải ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 và giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các đột phá chiến lược, các định hướng đã đề ra; tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Về vận tải: Tiếp tục thực hiện *“Siết chặt quản lý hoạt động kinh doanh vận*

tải và kiểm soát tải trọng phương tiện”. Phần đầu tăng trưởng bình quân từ 7-8 % về tần hàng hóa và lượt hành khách so với năm 2015.

- **Về đầu tư phát triển:** Hoàn thành kế hoạch thực hiện và giải ngân tất cả các nguồn vốn ngân sách nhà nước (NSNN) và trái phiếu Chính phủ (TPCP) được giao; phần đầu giải ngân phần vốn ngoài NSNN đạt 32.000 tỷ đồng.

- **Về bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT), khắc phục ùn tắc giao thông:** Tiếp tục thực hiện năm an toàn giao thông (ATGT) 2016 với chủ đề *“Xây dựng văn hóa giao thông gắn với nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ cương của người thực thi công vụ”* với mục tiêu *“Tính mạng con người là trên hết”*; phần đầu giảm TNGT ở tất cả các địa phương từ 5% đến 10% so với năm 2015 trên cả 3 tiêu chí, không để xảy ra tai nạn giao thông trong lĩnh vực hàng không dân dụng; giảm ùn tắc giao thông tại các thành phố lớn, đặc biệt là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, không để xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài trên 30 phút.

- **Về cổ phần hóa doanh nghiệp:** Hoàn thành cổ phần hóa, chuyển đổi 37 doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp sang công ty cổ phần, thực hiện cổ phần hóa 07 công ty thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận phương án xử lý tài chính.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và chiến lược, quy hoạch, đề án

- Tập trung xây dựng, trình Chính phủ Dự án Luật Đường sắt; tổng kết Luật Giao thông đường bộ, tập trung nghiên cứu xây dựng Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi).

- Tập trung hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các đề án thuộc chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, gồm: 25 dự thảo văn bản QPPL (23 nghị định, 02 quyết định), nhất là các văn bản triển khai thực hiện Bộ Luật hàng hải năm 2015 và 04 đề án. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành 49 thông tư, thông tư liên tịch, quyết định cá biệt và 16 quy hoạch, đề án khác theo đúng kế hoạch đề ra tại các Quyết định số: 3833/QĐ-BGTVT ngày 29/10/2015, 4406/QĐ-BGTVT ngày 15/12/2015 và số 4190/QĐ-BGTVT ngày 25/11/2015 của Bộ GTVT.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tổ chức thực hiện, tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật. Rà soát các văn bản để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới các quy định cho phù hợp với nhu cầu thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giao thông vận tải, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, người dân.

- Tham gia, phối hợp với các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên & Môi trường, Khoa học - Công nghệ nghiên cứu, xây dựng, rà soát, điều chỉnh cơ chế chính sách liên quan đến công tác đầu tư xây dựng theo hình thức huy động vốn ngoài ngân sách Nhà nước để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông; tăng cường công tác giải phóng mặt bằng, công tác quản lý chất lượng, bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, bảo trì kết cấu hạ tầng...

- Tiếp tục rà soát các chiến lược, quy hoạch và đề án phát triển của ngành để có điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đáp ứng yêu cầu Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Trung ương Đảng; định hướng cho đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông;

bảo đảm các chiến lược, quy hoạch có tầm nhìn xa hơn, tạo cơ sở vững chắc để đầu tư phát triển hệ thống GTVT đồng bộ, hiệu quả. Nâng cao chất lượng công tác quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch thông qua việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Nâng cao năng lực công tác quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch GTVT. Trong đó, tích hợp, lồng ghép các yếu tố của biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng, rà soát, điều chỉnh chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải (triển khai Quyết định 2139/QĐ-TTg ngày 05/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu).

(Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công - tư và các Vụ, Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cơ quan đơn, vị thuộc Bộ)

2. Công tác quản lý vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải

- Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu vận tải toàn ngành, hướng tới phát triển hài hòa, hợp lý các phương thức vận tải, tăng cường kết nối các phương thức nhằm giảm áp lực cho vận tải đường bộ; phát triển vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics; Đẩy mạnh khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng, giao thông tiếp cận, công tác xã hội hóa bến xe; Thúc đẩy khai thác có hiệu quả Sàn giao dịch vận tải, trung tâm quản lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình xe ô tô, bản đồ kỹ thuật số; Thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học và phương tiện sử dụng năng lượng sạch, phương tiện có hiệu suất năng lượng cao.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tăng cường tiếp xúc doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải và phối hợp các hiệp hội vận tải, hiệp hội nghề nghiệp, hiệp hội chủ hàng để trao đổi, nắm bắt và tiếp nhận thông tin để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; tăng cường kết nối, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa điều hành vận tải, nâng cao năng lực, chất lượng và giảm giá cước vận tải đường sắt, đường thủy, đường hàng không, giảm áp lực cho vận tải đường bộ; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý vận tải; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “4 xin” và “4 luôn”.

- Phối hợp với Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ban Chỉ đạo Nhà nước về du lịch trong công tác kiểm tra việc thực hiện vận tải du lịch tại các đơn vị, địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện siết chặt quản lý hoạt động kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện. Chú trọng các giải pháp ngăn chặn vi phạm từ gốc; tăng cường sử dụng dữ liệu thiết bị giám sát hành trình xe ô tô, kiểm soát tải trọng phương tiện từ khâu xếp hàng lên xe; kiểm soát chặt việc thực hiện quy định về kích thước thành, thùng xe, mớn nước phương tiện thủy nội địa...; giám sát, xử phạt nghiêm việc sử dụng phương tiện không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định; đầu tư, lắp đặt trạm kiểm soát tải trọng cố định tự động gắn với các trạm thu phí BOT trên Quốc lộ 1, đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên và một số tuyến quốc lộ trọng điểm khác. Phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia, các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị, xã hội, các hiệp hội nghề nghiệp và các cơ quan thông tin đại chúng tích cực tuyên truyền về công tác tăng cường quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện.

(Vụ Vận tải, Vụ An toàn giao thông và các Vụ: Pháp chế, Tài chính, Môi trường; Thanh tra Bộ, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục chuyên ngành, các Tổng công ty, công ty thuộc Bộ, các Sở GTVT).

3. Công tác bảo đảm TTATGT, giảm ùn tắc giao thông; công tác phòng, chống thiên tai (PCTT) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN)

a) Công tác bảo đảm TTATGT, giảm ùn tắc giao thông

- Phối hợp với các lực lượng của Bộ Công an và các địa phương tăng cường điều tiết, bảo đảm TTATGT; nhất là trong các dịp Lễ, Tết và trong thời gian diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các quy định của Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; phối hợp với các cơ quan truyền thông, chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp nhằm nâng cao hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm TTATGT.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, giám sát các vi phạm về TTATGT; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của người tham gia giao thông.

- Đẩy mạnh triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, lái tàu, bằng, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt; tăng cường rà soát điều chỉnh, bổ sung hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, thiết bị an toàn giao thông; xây dựng kế hoạch và xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn mất an toàn giao thông; triển khai đồng bộ công tác thẩm tra an toàn giao thông các giai đoạn đối với công trình đường bộ xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo và tuyến đường bộ đang khai thác.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án giao thông đô thị tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh; nâng cao hiệu quả quản lý trật tự đô thị, đẩy mạnh phát triển vận tải hành khách công cộng, khuyến khích hạn chế sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân nhằm giảm ùn tắc giao thông.

b) Công tác PCTT&TKCN

- Tiếp tục tổ chức và đôn đốc triển khai “Chiến lược Quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020” của ngành GTVT, lồng ghép việc giảm nhẹ thiên tai với quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, đảm bảo phát triển bền vững.

- Rà soát, bổ sung chỉnh sửa và ban hành các Quy chế, Quy trình phù hợp với thực tế hoạt động TKCN để tăng cường hiệu quả hoạt động. Triển khai việc thực hiện Công ước về TKCN (SAR 79), tiến hành trao đổi, đàm phán về Vùng TKCN trên biển; phổ biến kiến thức, hướng dẫn và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định về bảo đảm an toàn, TKCN trên biển theo quy định Công ước SAR 79 cho tổ chức, cá nhân hoạt động trên biển.

- Củng cố, kiện toàn tổ chức đảm bảo an toàn giao thông và cứu hộ, cứu nạn đường sắt.

- Triển khai công tác PCTT và TKCN năm 2016. Kịp thời giao và triển khai kế hoạch sản xuất vật tư dự phòng phục vụ công tác phòng, chống thiên tai. Thực hiện nghiêm các chỉ thị, quyết định và công điện của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn, tổ chức trực 24h/24h kể từ 05/5-31/12/2016 theo quy định của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai. Kịp thời chỉ đạo triển khai ứng phó với bão, lũ và nhanh chóng bảo đảm giao thông, khắc phục hậu quả do bão, lũ gây ra.

(Vụ An toàn giao thông, Vụ Vận tải, Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục QLXD & chất lượng CTGT, các Cục quản lý chuyên ngành, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Sở GTVT)

4. Công tác quản lý đầu tư xây dựng, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông

a) Công tác đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông (KCHTGT)

- Tiếp tục rà soát, đề xuất điều chỉnh các cơ chế, chính sách phù hợp với thực tế, đặc biệt các cơ chế, chính sách thông thoáng, đặc thù để khuyến khích nhà đầu tư tham gia xây dựng KCHTGT.

- Triệt để bám sát chỉ đạo tại các Nghị quyết của Quốc hội; Nghị quyết, Chỉ thị, chỉ đạo của Chính phủ có liên quan đến đầu tư xây dựng của ngành GTVT, tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân các dự án đã có nguồn vốn, đặc biệt các công trình trọng điểm quốc gia, các dự án quan trọng của ngành; đẩy nhanh công tác thực hiện đầu tư, hoàn thành sớm và dứt điểm các dự án để đưa vào khai thác, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính hạn hẹp hiện nay. Phấn đấu hoàn thành đưa vào khai thác 61 công trình, dự án; khởi công, triển khai thi công mới 78 công trình, dự án.

- Tập trung xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020; phối hợp chặt chẽ, kịp thời cung cấp, giải trình các thông tin liên quan trong quá trình Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính thẩm định; kịp thời thông báo ngay cho các chủ đầu tư triển khai, thực hiện khi có quyết định giao chính thức.

- Chủ động tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành liên quan về nhu cầu kế hoạch vốn năm 2016 cần bổ sung để đáp ứng tiến độ các dự án.

- Khẩn trương tuyển chọn tư vấn, tập trung xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi Giai đoạn 1 Dự án đầu tư Cảng hàng không Quốc tế Long Thành theo đúng chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; thường xuyên cập nhật, báo cáo Chính phủ, Quốc hội về tình hình, tiến độ và các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường phối hợp với các địa phương giải quyết các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh công tác GPMB và triển khai thi công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý ngay những vướng mắc liên quan đến tiến độ và chất lượng công trình, xử lý kịp thời những tồn tại về chất lượng, sự cố công trình; nghiêm khắc xử lý trách nhiệm của những tập thể, cá nhân có liên quan; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng trong đầu tư xây dựng; chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn thiết kế, giám sát; rà soát để loại bỏ ngay các nhà thầu có năng lực yếu kém ra khỏi các dự án của ngành.

- Đôn đốc và kiểm soát việc góp vốn chủ sở hữu, việc sử dụng vốn chủ sở hữu

của nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư theo đúng quy định.

- Tiếp tục theo dõi, đề xuất các giải pháp hạn chế và khắc phục hằn lún vệt bánh xe tại các dự án, đặc biệt là các dự án nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn Hà Nội - Cần Thơ.

- Tiếp tục thực hiện công tác thẩm định thiết kế, dự toán các công trình, kiểm soát giá thành xây dựng dự án đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiến độ yêu cầu; thực hiện tốt công tác quản lý, theo dõi về chất lượng, tiến độ thi công, công tác đảm bảo ATGT, an toàn lao động và bảo vệ môi trường đối với các dự án.

- Tập trung thực hiện quyết toán công trình, dự án hoàn thành.

- Chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020; triển khai có hiệu quả Đề án xây dựng cầu dân sinh đảm bảo ATGT vùng dân tộc thiểu số; hoàn thành xây dựng các cầu treo dân sinh giai đoạn 2 bảo đảm chất lượng, tiến độ.

b) Công tác quản lý, khai thác, bảo trì KCHTGT

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác KCHTGT. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về bảo trì KCHTGT, các định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì KCHTGT.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch bảo trì KCHTGT. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực bảo trì. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác quản lý, bảo trì KCHTGT theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp, xã hội hóa xây dựng, khai thác, bảo trì KCHTGT.

- Đẩy mạnh việc giám sát chất lượng công tác bảo trì các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư trong giai đoạn vận hành khai thác; kiểm soát chặt chẽ doanh thu thu phí của các dự án và kịp thời điều chỉnh thời gian thu phí theo quy định.

- Hoàn thành việc công bố cấp tải trọng hệ thống quốc lộ. Rà soát, cập nhật bổ sung toàn bộ hiện trạng KCHTGT thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ GTVT và các địa phương.

- Bảo đảm hoàn thành kế hoạch thu phí sử dụng đường bộ năm 2016 tăng 10% so với năm 2015 (tổng số thu phí dự kiến là 6.146 tỷ đồng).

(Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và các Vụ: Vận tải, Tài chính, Khoa học - Công nghệ; Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công - tư, Cục QLXD và chất lượng CTGT, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục chuyên ngành, các Ban QLDA, các Sở GTVT).

5. Công tác sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp đã được phê duyệt, trên cơ sở thực tiễn, tiến hành rà soát, điều chỉnh cho phù hợp, nhằm mục tiêu phát huy vai trò chủ đạo của doanh nghiệp nhà nước; tạo sức hấp dẫn để thu hút được các nguồn lực từ xã hội, phát triển các lĩnh vực trọng yếu, phục vụ phát triển nền kinh tế quốc dân. Trong đó, tăng cường công tác thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước không cần giữ chi phối hoặc không cần nắm giữ cổ phần.

- Hoàn thành phương án cổ phần hóa, tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu

thành lập doanh nghiệp và chuyển đổi 27 đơn vị đã phê duyệt phương án trong năm 2015 thành công ty cổ phần gồm: Bệnh viện GTVT Trung ương, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, 24 Công ty con thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, 01 công ty con thuộc VEC.

- Hoàn thành xác định giá trị doanh nghiệp 02 Công ty mẹ - Tổng công ty: VEC và Cửu Long sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung vốn điều lệ. Hoàn thành phương án cổ phần hóa Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Bệnh viện Nam Thăng Long, VEC, Cửu Long, 01 Công ty con thuộc VEC, 07 công ty con thuộc SBIC sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận phương án xử lý tài chính; chuyển đổi các đơn vị này sang công ty cổ phần.

- Triển khai thực hiện cổ phần hóa các đơn vị nghiệp công lập thuộc Bộ đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho cổ phần hóa; Đồng thời, rà soát hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, lựa chọn đơn vị phù hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện cổ phần hóa theo quy định tại Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

- Xây dựng, phê duyệt và hoàn thành phương án cổ phần hóa 07 công ty con thuộc SBIC sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án xử lý tài chính để đủ điều kiện cổ phần hóa các doanh nghiệp; tiến tới cổ phần Công ty mẹ - Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy.

- Tiếp tục thực hiện, hoàn thành quyết toán và bàn giao vốn Nhà nước sang công ty cổ phần đối với các tổng công ty, công ty đã hoàn thành cổ phần hóa; chuyển giao quyền đại diện phần vốn nhà nước tại một số doanh nghiệp sau cổ phần sang Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo quy định.

- Phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại 02 Công ty cổ phần Quản lý đường thủy nội địa và tổ chức thực hiện, hoàn thành trong Quý I/2016, báo cáo Thủ tướng Chính phủ bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước về SCIC theo quy định.

- Chỉ đạo các Tổng công ty: Hàng hải Việt Nam, Đường sắt Việt Nam, Hàng không Việt Nam, Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam tiếp tục hoàn thành thoái vốn đầu tư ngoài ngành, không thuộc diện cần nắm giữ tại các công ty cổ phần theo Đề án tái cơ cấu, kế hoạch thoái vốn đã được phê duyệt.

- Đẩy mạnh công tác giám sát hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Nâng cao chất lượng công tác quản lý người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước.

(Vụ Quản lý doanh nghiệp và các Vụ: Tài chính, Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Đầu tư, các Tổng công ty, công ty thuộc Bộ)

6. Công tác hợp tác quốc tế

- Triển khai có hiệu quả “Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 07/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai các chương trình đối ngoại quốc gia đã được Chính phủ thông qua, tích cực thúc đẩy hội nhập, liên kết quốc tế và tham gia các diễn đàn quốc tế; chuẩn bị

công tác hậu cần để góp phần tổ chức thành công Hội nghị thượng đỉnh APEC năm 2017 tại Đà Nẵng.

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các cam kết quốc tế trong lĩnh vực GTVT tại các khuôn khổ hợp tác song phương, đa phương mà Việt Nam là thành viên; trên cơ sở thống nhất với các nước đối tác, dự kiến Bộ GTVT sẽ thay mặt Chính phủ ký 08 Điều ước quốc tế trong lĩnh vực GTVT, đồng thời tiếp tục tiến hành đàm phán và trình Chính phủ đề xuất ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế GTVT với các nước đối tác khác.

- Triển khai thực hiện “Đề án Nâng cao nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế thực hiện thắng lợi đột phá phát triển kết cấu hạ tầng GTVT”, “Đề án thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào ngành GTVT đến năm 2020”, “Đề án thành lập Mô hình Chính quyền cảng tại Việt Nam”.

- Tiếp tục tăng cường và mở rộng hợp tác song phương trong lĩnh vực GTVT trong đó tập trung làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác GTVT với các nước láng giềng, khu vực, các đối tác chiến lược, quan trọng trong lĩnh vực GTVT; đẩy mạnh việc triển khai “Bản ghi nhớ Việt Nam - Lào về Chiến lược hợp tác trong lĩnh vực GTVT giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến 2030; thúc đẩy thực hiện “Kết nối GTVT khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia trong khuôn khổ kế hoạch tổng thể kết nối hai nền kinh tế Việt Nam và Campuchia” cũng như đàm phán thống nhất tiến tới ký Bản ghi nhớ giữa Chính phủ CHXHCN Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về hợp tác trong lĩnh vực GTVT.

- Tiếp tục tăng cường các hoạt động trong các khuôn khổ hợp tác GTVT đa phương; làm tốt vai trò thành viên tích cực và có trách nhiệm của Việt Nam trong hợp tác ASEAN; tích cực triển khai Đề án “Tăng cường kết nối GTVT ASEAN đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhằm góp phần tích cực thực hiện Cộng đồng kinh tế ASEAN.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các cam kết quốc tế trong lĩnh vực GTVT tại các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Châu Âu (EVFTA); đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả cạnh tranh của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực GTVT; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành đầu mối nghiên cứu phương án mở cửa thị trường trong các FTA mà Việt Nam đang tham gia đàm phán.

- Nỗ lực tranh thủ tối đa và đảm bảo hiệu quả trong sử dụng các nguồn vốn ODA hiện có; nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích các nguồn vốn kém ưu đãi, vốn tư nhân vào phát triển hạ tầng GTVT; đẩy mạnh áp dụng mô hình đối tác công tư trong các dự án phát triển hạ tầng, dịch vụ GTVT. Thúc đẩy các hoạt động xúc tiến đầu tư tại một số quốc gia, thị trường tiềm năng đồng thời củng cố quan hệ với các tổ chức, thể chế tài chính quốc tế như WB, ADB, JICA, EDCF, AusAid,... để kêu gọi nguồn vốn phát triển kết cấu hạ tầng GTVT.

(Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công - tư và các Vụ, Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cơ quan đơn, vị thuộc Bộ)

7. Công tác đào tạo, khoa học, công nghệ và môi trường

a) *Công tác đào tạo:* Tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng lý luận chính trị

cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; thực hiện các Đề án, Kế hoạch của Bộ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; điều chỉnh Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành GTVT giai đoạn 2011 - 2020. Quán triệt thực hiện nghiêm quy định về chế độ học tập bắt buộc đối với cán bộ, công chức; có đánh giá cán bộ sau khi đã trải qua khóa đào tạo, bồi dưỡng.

b) Công tác khoa học, công nghệ (KHCN)

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng KHCN trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan thuộc Bộ cũng như trong hoạt động quản trị doanh nghiệp và sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp trong ngành GTVT; Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ KHCN năm 2016 theo định hướng chiến lược phát triển KHCN của ngành; Tiếp tục rà soát chỉnh sửa các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về GTVT theo tiến độ, đáp ứng yêu cầu thực tế; Tăng cường kiểm tra việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong GTVT.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu KHCN trong lĩnh vực công nghiệp GTVT theo hướng làm chủ công nghệ chế tạo các sản phẩm, thiết bị phục vụ trực tiếp cho ngành GTVT; chuẩn hóa các tiêu chí liên quan đến an toàn kỹ thuật cho các loại hình phương tiện và các thiết bị trong ngành GTVT.

- Nghiên cứu hệ thống hóa và triển khai ứng dụng công nghệ hiện đại về giao thông thông minh (ITS) trong quản lý vận hành khai thác hệ thống KCHTGT như kiểm soát giao thông, kiểm soát tải trọng, thu phí điện tử; triển khai áp dụng các công nghệ trong công tác xây dựng và bảo trì đường bộ (như công nghệ cào bóc tái chế nguội tại chỗ, tái chế nóng mặt đường bê tông nhựa tại trạm trộn, bê tông nhựa rỗng thoát nước...), thử nghiệm các công nghệ, vật liệu (như công nghệ microsufacing, nhựa đường cao su RA, công nghệ HHO-ECOFIRE...); Đẩy mạnh thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng KHCN trong quản lý chất lượng xây dựng, khai thác và bảo trì KCHTGT giai đoạn 2013 - 2020”.

c) Công tác môi trường

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện Chương trình hành động của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tiếp tục triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển bền vững của Bộ GTVT giai đoạn 2013 - 2020. Đẩy mạnh thực hiện các Đề án: Kiểm soát ô nhiễm môi trường trong hoạt động GTVT, kiểm soát khí thải xe mô tô, xe gắn máy tham gia giao thông tại các tỉnh thành phố lớn, lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô, xe mô tô hai bánh sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu mới; các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ môi trường đã được phê duyệt trong các chiến lược, quy hoạch phát triển ngành GTVT...

- Triển khai Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh và ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ GTVT giai đoạn 2016 - 2020; Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu; Xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu.

- Kiểm tra, đôn đốc: việc tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường trong đầu tư phát triển KCHTGT; việc tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ GTVT; tiến độ thực hiện các nhiệm vụ môi trường của các đơn vị.

Thẩm định, phê duyệt báo cáo ĐTM và đề cương, dự toán phục vụ công tác bảo vệ môi trường các chiến lược, quy hoạch, dự án đầu tư phát triển... Tổ chức triển khai: các nhiệm vụ môi trường sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2016 và xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2017; hỗ trợ xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; Chương trình mục tiêu hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020; xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành GTVT năm 2016 theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.

(Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Khoa học - Công nghệ, Vụ Môi trường và các Vụ, Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cơ quan đơn, vị thuộc Bộ)

8. Công tác tổ chức, cán bộ và cải cách hành chính (CCHC)

- Thực hiện việc kiện toàn tổ chức của Bộ theo Kế hoạch của Chính phủ nhiệm kỳ 2016-2021. Thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ theo quy định. Tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ; quản lý cán bộ, công chức theo quy định; đôn đốc, thực hiện Đề án tinh giản biên chế. Tổ chức thực hiện Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; điều chỉnh phân cấp quản lý cán bộ; nghiên cứu quy định về số lượng cấp phó các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ; tổ chức thực hiện chương trình công tác của Chính phủ nhiệm kỳ mới.

- Triển khai Kế hoạch CCHC năm 2016 của Bộ, trong đó, tiếp tục thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), đơn giản hóa các TTHC nói chung và TTHC nội bộ, đẩy mạnh thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm thực hiện đúng lộ trình đề ra. Tiếp tục thực hiện các đề án liên quan đến CCHC, cải cách công vụ, công chức, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ và trong giải quyết các TTHC phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

(Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Trung tâm công nghệ thông tin và các Vụ, Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cơ quan đơn, vị thuộc Bộ)

9. Công tác thanh tra, kiểm tra; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các chủ thể trong việc chấp hành các quy định pháp luật đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, đặc biệt là các lĩnh vực xã hội quan tâm như xây dựng cơ bản, kinh doanh vận tải, tải trọng phương tiện, đăng kiểm, đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe...; việc chấp hành chính sách, pháp luật của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ GTVT trong các lĩnh vực tài chính, quản lý doanh nghiệp; tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức; thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; công tác tổ chức, quản lý, thực hiện dự án; việc tuân thủ các quy trình, quy phạm trong thi công để đảm bảo chất lượng công trình, đảm bảo ATGT, an toàn lao động và vệ sinh môi trường khi thi công công trình giao thông. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, tập trung vào các lĩnh vực ảnh hưởng lớn đến công tác đảm bảo ATGT, bảo vệ KCHTGT.

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc theo đúng quy định tại Thông tư

số 39/2014/TT-BGTVT ngày 12/09/2014. Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; phát hiện và xử lý triệt để vi phạm (nếu có).

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, cách thức chỉ đạo điều hành và cải cách TTHC trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch, đề cương thanh tra, kiểm tra; chế độ thông tin, báo cáo; xác định rõ trách nhiệm, nội dung công việc, cách thức tiến hành và biện pháp tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực quản lý và các hoạt động của ngành. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và phổ biến pháp luật; nâng cao trình độ, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ thanh tra GTVT. Quyết liệt chỉ đạo và triển khai thực hiện Đề án Phòng, chống tham nhũng trong phạm vi toàn ngành, công khai minh bạch các thông tin có liên quan đến hoạt động thanh tra.

- Tăng cường công tác giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra, nhằm nâng cao chất lượng Kết luận thanh tra và đảm bảo các kết luận thanh tra phải được thực hiện nghiêm túc. Tăng cường kiểm tra nội bộ và xử lý nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân có hành vi sai phạm, tiêu cực trong khi thi hành nhiệm vụ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm tra việc chấp hành chế độ quy định của Nhà nước trong công tác quản lý tài chính của các đơn vị nhằm phát hiện và uốn nắn kịp thời các sai sót, đồng thời có chỉ đạo hướng dẫn để các đơn vị thực hiện đúng quy định của Nhà nước. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ xác định các chỉ tiêu tiết kiệm cụ thể trong từng lĩnh vực.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của BCH Trung ương Đảng khóa X và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”. Thực hiện tiết kiệm triệt để trong mọi hoạt động, tiết giảm chi tiêu công.

- Các tổ chức Đảng, chính quyền và tổ chức đoàn thể các cấp tiếp tục đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI).

(Thanh tra Bộ, các Vụ: Tài chính, Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Đầu tư; Cục QLXD và chất lượng CTGT và các Vụ, Cục, Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các cơ quan đơn, vị thuộc Bộ)

10. Các công tác trọng tâm khác

- Chú trọng công tác thông tin, truyền thông về các hoạt động của ngành; chủ động, kịp thời, công khai, minh bạch thông tin với báo chí và xã hội. Chủ động theo dõi những vấn đề dư luận xã hội và cử tri quan tâm; chủ động giải trình, kịp thời trả lời, giải quyết có hiệu quả các kiến nghị của cử tri, chất vấn của Đại biểu Quốc hội.

- Tăng cường công tác y tế dự phòng, công tác chăm sóc, khám sức khỏe, chữa bệnh cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân lao động toàn ngành và nhân dân. Tăng cường xã hội hóa công tác y tế, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trong ngành.

- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống, bảo đảm việc làm cho người lao động và

đẩy mạnh các phong trào thi đua, các hoạt động xã hội - từ thiện, nhất là công tác tri ân, đền ơn - đáp nghĩa.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bộ GTVT lần thứ XVIII, triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.. Tăng cường, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy đảng trên tất cả các mặt công tác, nhất là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên.

(Tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Theo chức năng, nhiệm vụ và các công việc được giao trong Chương trình hành động này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình, tổ chức thực hiện nghiêm túc và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Bộ trước ngày 22 hàng tháng (qua Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch - Đầu tư).

2. Các Thứ trưởng chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tăng cường phối hợp triển khai thực hiện để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình hành động; nêu cao ý thức trách nhiệm, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên rà soát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất với Lãnh đạo Bộ các giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.